TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐ - PT	*Vĩnh Long, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Sau khi giải quyết, bản án sơ thẩm số: 44/2018/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện A bị kháng cáo như sau:

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 bị đơn bà Trương Thị D kháng cáo yêu cầu:

1/ Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm thành lập hội đồng định giá đối với căn nhà cấp 4 gắn liền quyền sử dụng đất số 46, diện tích 24 m^2, loại đất ở nông thôn tọa lạc tại ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Vĩnh Long. Bởi vì giá trị nhà và đất chỉ khoảng 300.000.000 đ. Chị D đồng ý nhận nhà và đất, đồng thời giao lại cho anh H 150.000.000 đ.

2/ Yêu cầu anh Hcó nghĩa vụ trả ½ các khoản nợ sau:

+ Nợ Ngân hàng E 400.000.000 đ tiền gốc và nợ phát sinh.

+ Nợ bà Nguyễn Hồng Đ1 400.000.000 đ.

+ Nợ và Nguyễn Thị Đ2 80.500.000 đ.

3/ Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị M về việc yêu cầu chị D và anh Htrả 100 chỉ vàng 24K.

XÉT THẤY:

Trong thời gian chuẩn bị giải quyết phúc thẩm, ngày 09/10/2018 người kháng cáo là chị Trương Thị Dcó đơn xin rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 21/2018/TLPT–DS ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc: "*Tranh chấp chia tài sản sau ly hôn*" giữa:

+ <u>*Nguyên đơn*</u>: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Vĩnh Long.

+ <u>*Bị đơn*</u>: Bà **Trương Thị D**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Vĩnh Long.

+ <u>*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*</u>:

1/ **Ngân hàng E**.

Người đại diện theo ủy quyền là ông ***Trần Minh R***.

2/ Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1957.

Người đại diện theo ủy quyền là ông ***Nguyễn Trung F***, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã K, huyện I, tỉnh Tiền Giang.

3/ Ông **Nguyễn Trung F**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp N, xã K, huyện I, tỉnh Tiền Giang.

4/ Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: ấp Tân Thạnh, xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

5/ Bà **Nguyễn Ánh L**, sinh năm 1967.

6/ Ông **Nguyễn Văn Y,** sinh năm 1963.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hồng là ông ***Nguyễn Văn Y.***

7/ Bà **Nguyễn Hồng Đ1**, sinh năm 1967.

8/ Bà **Nguyễn Thị Đ2**, sinh năm 1954.

9/ Bà **Nguyễn Thị Mười S**, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Vĩnh Long.

10/ Ông **Nguyễn Văn X**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bản án sơ thẩm số: 44/2018/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Vĩnh Long có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trương Thị D phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm. Bà Trương Thị D đã nộp 300.000 đ tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai thu số 0014716 ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Do đó hoàn trả bà Trương Thị D 150.000đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

4. Quyết định đình chỉ giải quyết phúc thẩm vụ án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TANDCC: 01;
- VKSNDTVL: 02;
- Chánh án;
- TAND H A: 01;
- CCTHADS H A: 01;
- Các đương sự: 12;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04b. **Đặng Văn Lộc**